TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ MỸ HÀO** **TỈNH HƯNG YÊN** ---------- Số: 88/2021/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Mỹ Hào, ngày 06 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2021/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2021, giữa:

**** Nguyên đơn:*** Chị Lê Thị N, sinh năm 1985.

**** Bị đơn:*** Anh Biện Đình Q, sinh năm 1984.

Đều đăng ký HKTT: Tổ dân phố B, phường D, thị xã M, tỉnh H.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1. Cháu Biện Ngọc H, sinh ngày 11/10/2007.

2. Cháu Biện Quốc H, sinh ngày 20/7/2010.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Biện Ngọc H và cháu Biện Quốc H: Chị Lê Thị N, sinh năm 1985.

Đều đăng ký HKTT: Tổ dân phố B, phường D, thị xã M, tỉnh H.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu:* Biện Quốc H, sinh ngày 20/7/2010: Bà Nguyễn Thu Hiền - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 73, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng ỏn phớ và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị N và anh Biện Đình Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị N và anh Biện Đình Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lê Thị N và anh Biện Đình Q có 02 con chung là cháu Biện Ngọc H, sinh ngày 11/10/2007 và cháu Biện Quốc H, sinh ngày 20/7/2010. Chị N và anh Q thỏa thuận chị N nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu H và cháu H đến khi thành niên. Chị N và anh Q thỏa thuận anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Q có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh Q thực hiện quyền này.

Anh Q và chị N có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

- Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp: Chị Nhiệm và anh Quân tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị N và anh Bịnh Đình Q thỏa thuận chị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng *(Một trăm, năm m□ơi nghìn đồng)*. Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0004412 ngày 30/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Hoàn trả chị N số tiền 150.000 đồng *(Một trăm, năm m□ơi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Mỹ Hào;
- Chi cục T.H.A DS thị xã Mỹ Hào;
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh Hưng Yên;
- UBND phường Dị Sử;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Nam Thắng